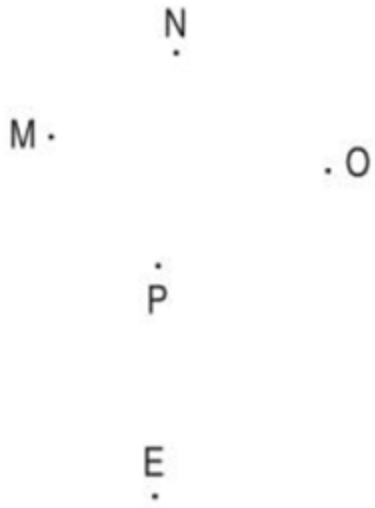


Bài 126: LUYỆN TẬP

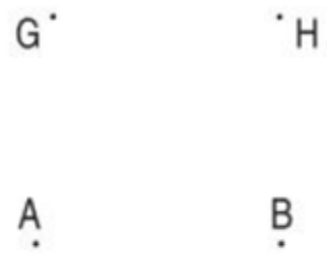
Giải Bài 126 trang 46 VBT Toán lớp 2 Tập 2

Giải câu 1. Nối các điểm để được :

a) Một đường gấp khúc gồm ba đoạn thẳng.



b) Một hình tam giác.

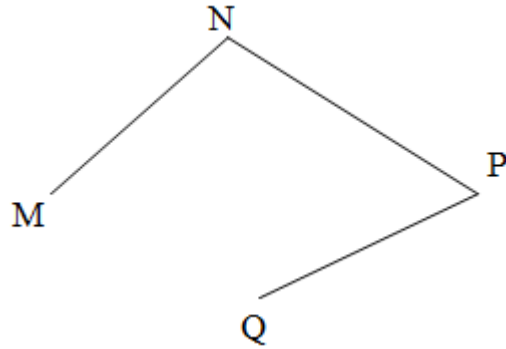


c) Một hình tứ giác.

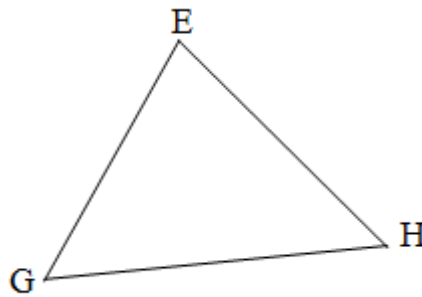


Lời giải:

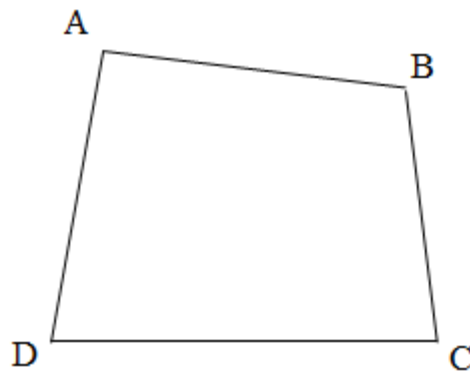
a) Một đường gấp khúc gồm ba đoạn thẳng.



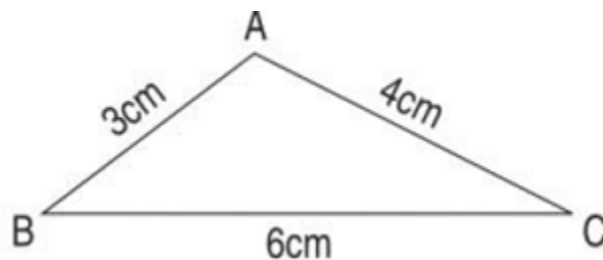
b) Một hình tam giác.



c) Một hình tứ giác.



Giải câu 2. Tính chu vi hình tam giác ABC :



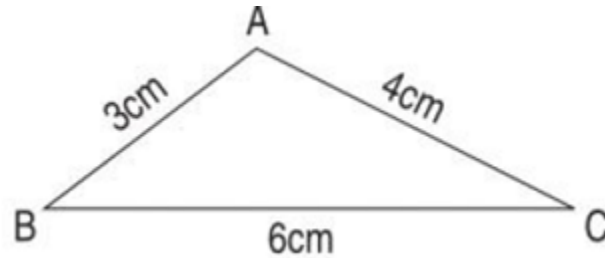
Bài giải

.....

.....

.....

Lời giải:

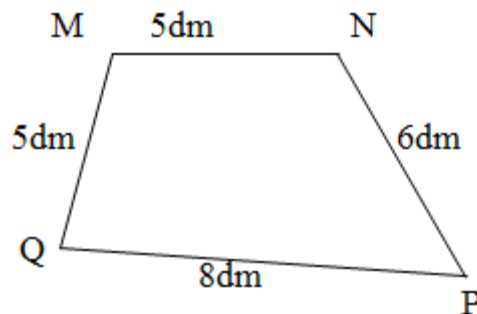


Chu vi hình tam giác ABC là :

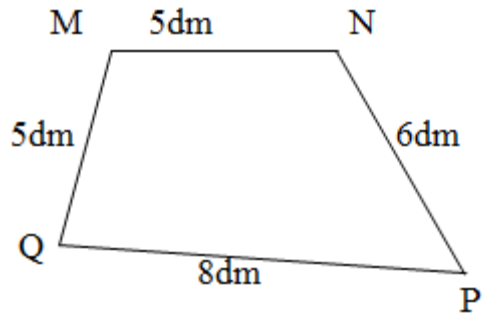
$$3 + 6 + 4 = 13 \text{ (cm)}$$

Đáp số : 13cm

Giải câu 3. Tính chu vi hình tứ giác MNPQ :



Lời giải:



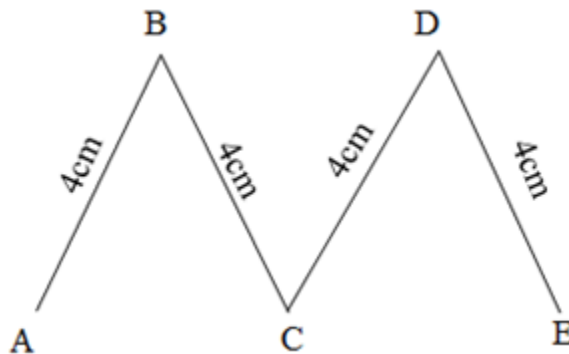
Chu vi hình tứ giác MNPQ là :

$$5 + 6 + 8 + 5 = 24 \text{ (dm)}$$

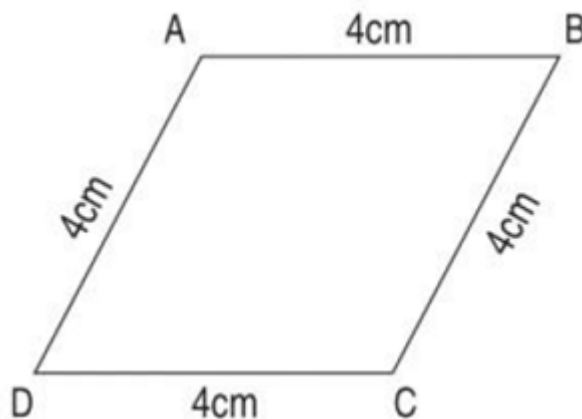
Đáp số : 24 dm

Giải câu 4.

a) Tính độ dài đường gấp khúc ABCDE.

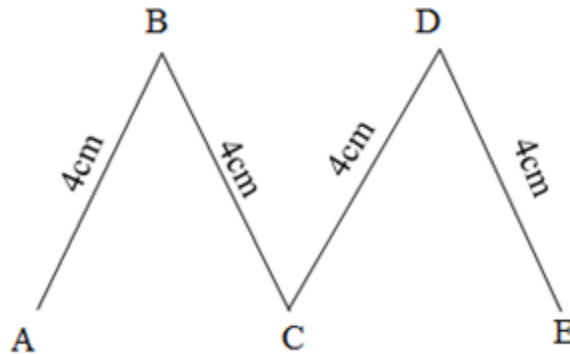


b) Tính chu vi hình tứ giác ABCD.



Lời giải:

a) Tính độ dài đường gấp khúc ABCDE.



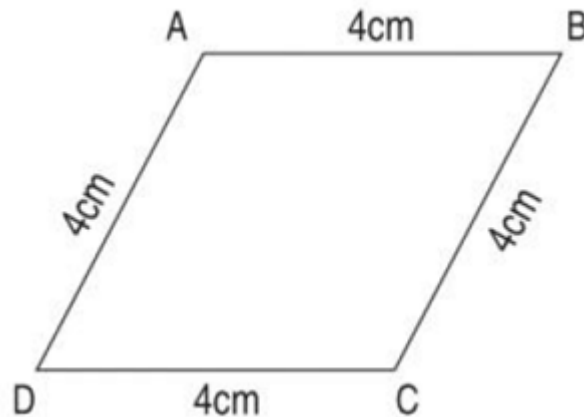
Độ dài đường gấp khúc ABCDE là :

$$4 + 4 + 4 + 4 = 16 \text{ (cm)}$$

$$\text{(hoặc } 4 \times 4 = 16 \text{ cm)}$$

Đáp số : 16 cm

b) Tính chu vi hình tứ giác ABCD.



Chu vi tứ giác ABCD là :

$$4 + 4 + 4 + 4 = 16 \text{ (cm)}$$

$$\text{(hoặc } 4 \times 4 = 16 \text{ cm)}$$

Đáp số : 16cm